

SỞ Y TẾ NGHỆ AN
BỆNH VIỆN ĐA KHOA THANH CHƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : /TM-BVTC

Thanh Chương, ngày 04 tháng 12 năm 2024

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Về việc mời chào giá máy siêu âm chuyên tim mạch, máy đo loãng xương

Kính gửi : Các Quý công ty và các đơn vị quan tâm

Hiện nay, Bệnh viện đa khoa Thanh Chương có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: mua sắm thiết bị y tế tại khoa CDHA-TDCN bệnh viện đa khoa Thanh Chương nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của Bệnh viện Đa khoa Thanh Chương:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:
 - Tên đơn vị: Bệnh viện Đa khoa Thanh Chương
 - Địa chỉ: Khối 6A, thị trấn Thanh Chương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An
2. Thông tin liên hệ người trực tiếp báo giá:
 - Gửi bà Bùi Thị Giang - phòng TCHC, bệnh viện Đa khoa Thanh Chương
 - SĐT: 0329779916
3. Hình thức nhận báo giá:
 - Gửi thư ghi bên ngoài bì thư : chào giá máy siêu âm, máy đo loãng xương
4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:
 - Thời hạn báo giá đến hết ngày: 15/ 12/2024
 - Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

Danh mục trang thiết bị: (có phụ lục kèm theo)

Báo giá theo mẫu báo giá: (có phụ lục kèm theo)

III. Hồ sơ chào giá

1. Báo giá do đại diện hợp pháp của công ty ký và đóng dấu công ty theo mẫu Phụ lục đính kèm
2. Giấy phép kinh doanh của đơn vị (Bản photo công chứng trong vòng 6 tháng)
3. Giấy chứng nhận công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế (Bản photo công chứng trong vòng 6 tháng)

4.Catalogue, tài liệu tính năng kỹ thuật (thông số, đặc tính kỹ thuật của hàng hoá chào giá; nếu hàng nhập khẩu nước ngoài phải kèm bản dịch tiếng việt)

Lưu ý hàng hoá chào giá là hàng hoá mới, đạt tiêu chuẩn ISO, chưa qua sử dụng, được sản xuất từ năm 2024 trở về sau này.

Trong báo giá phải ghi rõ thời gian hiệu lực của báo giá. Hồ sơ chào giá phải được bỏ vào phong bì, niêm phong kín để bảo mật và tạo sự khách quan trong việc mời chào giá. Bên ngoài bì thư phải ghi rõ nội dung “ Báo giá máy siêu âm chuyên tim mạch,máy đo loãng xương ”.

Bệnh viện đa khoa Thanh Chương kính đề nghị các quý công ty, đơn vị quan tâm và có khả năng cung ứng mặt hàng nêu trên gửi báo giá sản phẩm của Quý công ty cho Bệnh viện để chúng tôi tổng hợp và xây dựng giá theo đúng quy định.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận :

- Như kính gửi;
- Lưu Tổ VT-TTB,VT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thịnh Khuyên

Phụ lục 01

(Kèm theo thư mời chào giá số /TM-BVTC ngày 04 tháng 12 năm 2024)

Tên thiết bị	Cấu hình, Thông số kỹ thuật tối thiểu	Đơn vị tính	Số Lượng
Máy Siêu Âm chuyên tim mạch	Cấu hình: - Máy chính: 01 bộ. Kèm theo: - Màn hình LCD 21.5 inch - Màn hình điều khiển cảm ứng TFT LCD 10.1 inch - Đầu dò Convex : 01 cái - Đầu dò Linear : 01 cái - Đầu dò tim : 01 cái - Bộ máy tính : 01 bộ - Phần mềm trả kết quả siêu âm : 01 bộ - Máy in màu : 01 bộ - Máy in nhiệt đen trắng: 01 bộ Chức năng cài đặt trước (Preset) 100 loại (Tối đa 25 loại cho mỗi đầu dò) Nội dung cài đặt Preset có thể lưu vào USB - QSS: Các đặc tính chỉnh sửa hình ảnh (Gain, tần số, độ sâu) được lựa chọn bởi người dùng có thể được lưu lại (4 loại cho 1 cài đặt) Các đặc tính được cài đặt nhanh chóng và có thể lựa chọn bằng bàn điều khiển cảm ứng trong lúc thăm khám Dải động hệ thống: 272dB Kênh xử lý hệ thống: 574,976 Kênh Tốc độ khung hình: Tối đa hơn 661 khung hình/giây (tùy thuộc đầu dò) Bộ nhớ Cine Tìm kiếm và hiển thị vòng lặp (trong mode B): Có thể hiển thị pha thời gian điện tim (ECG) Dung lượng: Mode B: Tối đa 63,500 hình. Mode M và D: Tối đa khoảng 900 giây Các phương pháp quét: Electronic Convex – Rẻ quạt điện tử Electronic Linear – Tuyến tính điện tử Electronic Phased Array Sector – Dãy phase điện tử Electronic Radial – Radial điện tử Mode hoạt động: Mode B	Cái	01

Bi-Plane mode – Chế độ 2 bình diện Mode M D:Spectral Doppler mode (PW, CW, HPRF-PW) Dual Gate Doppler – Doppler cổng kép Color Flow mode – Doppler màu Power doppler mode (doppler năng lượng có hướng) eFLOW mode (eFLOW có hướng) RT-3D(4D) mode*2 – 3D thời gian thực (4D) Phổ Doppler: Hiển thị: Phổ năng lượng Tự động đánh dấu Doppler thời gian thực Phương pháp Doppler: Doppler PW (Doppler xung) HPRF (Tần số tái lập xung cao) PW Doppler Doppler cổng kép Doppler CW (Doppler liên tục) * Tần số tham chiếu (phụ thuộc đầu dò): Tối đa 3 tần số Doppler xung (PW): 1.9, 2.0, 2.1, 2.5, 3.0, 3.2, 3.3, 3.5, 3.8, 4.0, 4.3, 5.0, 6.0, 7.5, 8.6 MHz Doppler liên tục: 1.8, 2.0, 2.1, 3.0, 3.3, 3.8, 5.0 MHz Tỷ lệ phân tích: PW: 0.05 đến 40 kHz CW: 1.1 đến 40 kHz Dải vận tốc tối đa: PW/HPRF: -8,02 đến 0 hoặc 0 đến +8, 02 m/s CW: -16.0 đến 0 hoặc 0 đến +16.0 m / s Dịch chuyển đường cơ sở: Điều chỉnh được cả trong thời gian thực và dừng hình Khả năng lái tia CW Doppler: tùy thuộc đầu dò Quét tuyến tính lái tia: Tối đa ± 30 độ, bước điều chỉnh 5 độ Tự động chỉnh góc Đảo ngược phổ Hiệu chỉnh góc: Khả năng điều chỉnh tới 80 độ (Có thể đặt trước, có thể thay đổi sau khi dừng hình) Tự động điều chỉnh góc, có chức năng cảnh báo Kích thước cổng lấy mẫu Doppler xung: 0,5 - 20 mm, có thể thay đổi bước 0,5mm, 1,0 mm Lọc chuyển động thành: 12 bước, tối đa 1/16 của PRF .		
--	--	--

Khuếch đại Doppler: Có thể thay đổi 60dB, có thể điều chỉnh trong thời gian thực và khi dừng hình. Tăng cường Echo (CW): 3 bước Giảm Echo thấp (PW) Tăng cường thang xám Dải động: 40-90dB, bước điều chỉnh 1dB (Không thể thay đổi sau khi dừng hình) Tự động tối ưu hóa: (Tối ưu hóa độ khuếch đại (Gain), dải tốc độ và đường cơ sở) Đầu ra âm thanh: 2 kênh Mode Doppler màu Diện tích vùng màu: Thay đổi liên tục Quét tuyến tính lái tia: Tối đa 30 độ*, bước thay đổi 5 độ *Tùy thuộc vào đầu dò Mật độ dòng: Tối đa ≥ 8 bước điều chỉnh (Cài đặt có thể thay đổi độc lập với mode B) Tự động tối ưu hóa (Tối ưu hóa độ khuếch đại) <u>Mode Color Flow</u> Kiểu hiển thị: Vận tốc (xuất phát từ sự thay đổi tần số Doppler trung bình), Vận tốc + phương sai, Phương sai, Vận tốc + cường độ, Vận tốc + phương sai + cường độ Dải vận tốc tối đa: từ $\pm 0,63\text{cm/giây}$ đến $\pm 458,33\text{ cm/giây}$ Tần số tham chiếu: (Tùy thuộc đầu dò) 1.9, 2.0, 2.1, 2.5, 3.0, 3.2, 3.3, 3.5, 3.8, 4.0, 4.3, 5.0, 6.0, 7.5, 8.6 MHz Tần số tái lập xung: 0,03 đến 19,8 kHz Gradation: ± 127 cấp cho vận tốc (đỏ và xanh) 64 cấp độ cho phương sai (xanh lá cây) Đảo ngược màu: Bình thường, Đảo ngược Làm mịn: 5 bước Lọc thành: 6 bước Điều chỉnh tốc độ khung hình (Màu): 8 bước Giảm chuyển động thành: “Tắt” + 3 bước, 2 loại Kích cỡ gói: 3 mức Dịch chuyển đường cơ sở (Màu): + Vận tốc có thể tăng gấp đôi (± 127 bước) Mã màu: 15 loại		
--	--	--

Tăng cường TGC: 2 loại <u>Mode Doppler năng lượng</u> Kiểu hiển thị: Doppler năng lượng, Doppler năng lượng có hướng Gradation: 256 mức Mã màu: 15 loại Không hiển thị hình ảnh đen trắng: Có thể có trong ROI Làm mịn: 5 mức <u>Mode Doppler năng lượng độ phân giải cao (eFLOW)</u> Một trong các chức năng hình ảnh dòng màu là có thể hiển thị thông tin lưu lượng máu với độ phân giải cao cả không gian và thời gian. Kiểu hiển thị: eFLOW, eFLOW có hướng Tần số tái lập xung: 0,03 đến 19,8 kHz Gradation: 256 cấp độ (± 127 mức có hướng) Mã màu: 15 loại Không hiển thị hình ảnh đen trắng: Có trong ROI Giảm chuyển động thành nâng cao Làm mịn: 5 mức Quản lý dữ liệu Dữ liệu hình ảnh 1-1. Định dạng Hình ảnh đa khung hình (ảnh động) DICOM (Raw, MJPEG) Định dạng PC (AVI, WMV, MP4) Hình ảnh một khung (ảnh tĩnh) DICOM (Không nén, RLE, RGB (Plane/Pixel), JPEG) Định dạng PC (TIFF, BMP, JPEG) 1.2. Chế độ thu nhận hình ảnh Thu nhận hình ảnh đa khung thời gian thực (Raw, hình ảnh) Thu nhận cả dữ liệu Raw và hình ảnh cùng một lúc Post ECG: Tối đa 10 chu kỳ tim (R-R) Pre ECG : Tối đa 10 chu kỳ tim (R-R) Post time: Tối đa 90 giây Pre time: Tối đa 16 giây: Thủ công: Dữ liệu Raw: Tối đa 150 giây Dữ liệu hình ảnh: Tối đa 180 giây Phép đo cơ bản <u>Trên hình ảnh mode B</u>		
---	--	--

Đo khoảng cách, vết/chu vi, thể tích, Góc HIP J, Biểu đồ, Góc, B. Index <u>Trên hình ảnh mode M</u> Độ dài, thời gian, nhịp tim, M.VEL, M.Index <u>Trên mode Doppler</u> D.VEL, ACCEL, RI, Thời gian, P1/2T, Nhịp tim, D.Caliper, D. Index (Caliper), D. Index(vết), Mean.VEL., PI, D.Trace, Steno Flow, Regurg Flow, tự động theo dõi Doppler thời gian thực <u>Trên mode B / D</u> Lưu lượng dòng máu <u>Trên mode B (Flow)</u> Ứng dụng đo lường Các phép đo & tính toán sản khoa Tuổi thai, cân nặng thai nhi Doppler thai nhi Đo chức năng tim của thai nhi AFI (Chỉ số nước ối) Chiều dài cổ tử cung Hỗ trợ đa thai Chức năng phân tích tăng trưởng (hiển thị dữ liệu đo lường trong quá khứ) Đo lường và tính toán phụ khoa Đo tử cung Đo độ dày nội mạc tử cung Đo cổ tử cung Đo buồng trứng Đo lường nang (Có thể đo khối lượng bằng phép đo 3 trục.) Đo bàng quang tiết niệu Động mạch tử cung, đo động mạch buồng trứng Chức năng báo cáo Báo cáo sản khoa, Báo cáo phụ khoa Báo cáo chức năng tim Báo cáo mạch máu Báo cáo IMT (Intima-Media Thickness) Báo cáo tiết niệu Báo cáo đo lường ổ bụng Báo cáo phần nông Bộ máy tính, máy in nhiệt, máy in đen trắng kèm theo.		
--	--	--

Phụ lục 02**(Kèm theo thư mời chào giá số /TM-BVTC ngày 04 tháng 12 năm 2024)**

Tên thiết bị	Cấu hình, Thông số kỹ thuật tối thiểu	Đơn vị tính	Số Lượng
Máy Đo Loãng Xương	Cấu hình: - Máy chính: 01 máy - Phantom chuẩn máy: 01 cái - Bộ dụng cụ hỗ trợ định vị bệnh nhân: 01 bộ - Phần mềm phân tích và chẩn đoán: 01 bộ - Máy tính để bàn : 01 chiếc - Màn hình máy tính (phụ kiện kèm theo Máy chính): 01 chiếc - Máy in màu (phụ kiện kèm theo Máy chính): 01 cái - Bàn máy tính (phụ kiện kèm theo Máy chính): 01 cái - Bộ dây cáp kết nối mạng LAN : 01 bộ Thông số: - DXA trung tâm (Phép đo hấp thụ tia X năng lượng kép) - Chùm tia rẽ quạt Vị trí quét: - Xương cột sống AP - Xương đùi (trái/phải) - Xương cẳng tay (trái/phải) - Xương cột sống bên - Chỉnh hình Thời gian quét: - Xương cột sống AP: 36 giây - Xương đùi: 27 giây - Xương cẳng tay: 24 giây Thông tin đo lường: - Mật độ khoáng xương - Khối lượng xương - T-score - Z-score - Diện tích - Chỉ số khối cơ thể - Trẻ em: Xương cột sống AP, xương đùi - Phân tích khớp háng - Chỉnh hình Chương trình phần mềm	Cái	01

	- Đo và phân tích xương cột sống AP - Đo và phân tích xương đùi - Đo và phân tích xương cẳng tay - Đo và phân tích chỉnh hình - Đo và phân tích xương cột sống bên - Phân tích khớp háng - Đo cho trẻ em - Bản đồ màu: BCM, RCM, OCM - Kiểm tra hình ảnh năng lượng kép (thấp và cao) - FRAX - Chức năng quét lại - Tự động phát hiện cạnh xương - Tự động phát hiện mô cấy ghép - Một lần quét: Đo đồng thời 3 vị trí giữa xương cột sống AP và xương đùi kép - Phân tích xu hướng (mật độ xương, hình ảnh) - Chọn vùng quan tâm - Tự động ROI: Tự động phân loại ROI (vùng quan tâm) sau khi đo - Góc ROI (thủ công) - Căn chỉnh góc - Chức năng chỗi - Sửa đổi vị trí cụ thể: Người dùng có thể thêm/xóa xương và mô để giảm sai sót khi tính BMD cho khu vực gãy xương, cấy ghép và phẫu thuật - Tính năng đầu ra đa dạng: Thông tin chất béo, đầu ra xu hướng - Chức năng báo cáo xu hướng và chức năng so sánh. Bộ máy tính, máy in đen trắng để trả kết quả kèm theo.		
--	--	--	--

Mẫu báo giá

(Kèm theo yêu cầu báo giá số , ngày tháng năm 2024 của Bệnh viện đa khoa Thanh Chương)

BÁO GIÁ

Kính gửi: [Ghi rõ tên chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của ...[Ghi rõ tên chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

, chúng tôi là ...[Ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất , nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục	Quy cách	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng/khối lượng	Đơn giá (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VND)	Thành tiền (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng... năm [Ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày] , kể từ ngày... tháng... năm [Ghi ngày tháng năm kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại Khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá]

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

..., ngày ... tháng ... năm ..

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

